TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Viết Diện** và bà **Đinh Thị Oanh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa***: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/HSST ngày 18/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST - HS ngày 26/5/2021 đối với bị cáo:

Lý Nguyên T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/6/1986 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Liên L và bà Triệu Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 - Bản án số 26/2019/HSST ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 01 (một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã V tuần tra, kiểm soát tại tại khu vực đường thôn Đ, xã V, huyện B, phát hiện Lý Nguyên T (sinh năm 1986; trú tại thôn C, xã V, huyện

B, tỉnh Bắc Kạn) có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác ngoài, phía trước bên phải T đang mặc có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng lẫn màu hồng. Tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả phản ứng trùng với đặc trưng của phản ứng chất ma túy (Heroine). Số chất bột trên được gói và niêm phong trong phong bì ký hiệu "T".

Ngày 25/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành cân xác định khối lượng ma túy cho kết quả: Số chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong gói nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T" có khối lượng là 0,213g. Sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi Cơ quan giám định.

Tại Kết luận giám định số: 63/KTHS-MT ngày 04/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng 0,213g *(Không phẩy hai một ba gam).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lý Nguyên T khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, T đi bộ từ nhà tại thôn C, xã V ra đến ngã ba thị trấn Pg, huyện B đón xe khách xuống thành phố B1 tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngã ba đường 27 thuộc thành phố B1, T xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ và hỏi "*anh ơi có thuốc không"* (ý là còn ma túy không), người đàn ông đó trả lời *"có"* và đưa cho 01 gói nhỏ ma túy. T cầm và cất gói ma túy vào túi áo phía trước bên phải, rồi đưa lại cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng và đón xe khách về. Đến ngã ba thị trấn P, huyện B, T xuống xe đi bộ về đến thôn Đ, xã V, huyện B thì lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất vào túi áo rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, T mang gói ma túy đi bộ đến thôn Đ, xã V sử dụng một ít, số còn lại cất vào túi áo khoác ngoài phía trước bên phải đang mặc và đi bộ về nhà, đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện B phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSBT ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Nguyên T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Nguyên T và đề nghị:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Nguyên T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Nguyên T từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T1" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T63" bên trong có chứa ma túy, phong bì, bao gói cũ.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân nghiện ma túy nên vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã V, huyện B, Lý Nguyên T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine và Methamphetamine có khối lượng 0,213g *(Không phẩy hai một ba gam)* nhằm sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, việc truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a……

c, Heroine,...Methamphetamine,....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong qua trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Lý Nguyên T vào ngày 19/02/2021 nhưng do T không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng, biện pháp tư pháp: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T1" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T63" bên trong có chứa ma túy, phong bì, bao gói cũ do

cơ quan giám định hoàn trả là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Nguyên T phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Nguyên T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T1" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T63" bên trong có chứa ma túy, phong bì, bao gói cũ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/5/2021 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Án phí: Áp dụng Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh